

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KIỂM TOÁN

*(Ban hành theo Quyết định số 296 /QĐ-ĐHHD ngày 31/3/2020.
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)*

Thanh Hóa, năm 2020

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KIỂM TOÁN**

(Ban hành theo Quyết định số 296 /QĐ-ĐHHD ngày 31/3/2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- 1. Ngành đào tạo:** Kiểm toán/Accounting
- 2. Mã ngành:** 7340302
- 3. Chứng nhận kiểm định:**
- 4. Trình độ đào tạo:** Đại học
- 5. Loại hình đào tạo:** Chính quy
- 6. Điều kiện tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của trường ĐH Hồng Đức
- 7. Điều kiện tốt nghiệp:** Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành
- 8. Văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân
- 9. Đơn vị cấp bằng:** Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Cử nhân Kiểm toán có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh và chính trị - xã hội; nắm vững kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về kiểm toán, kế toán; có khả năng tham gia thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động hay kiểm toán tuân thủ trong doanh nghiệp kiểm toán, kiểm toán nhà nước hay kiểm toán nội bộ; có năng lực nghiên cứu tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu công việc.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

M1: Trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng và năng lực chuyên môn từ cơ sở ngành đến chuyên sâu trong lĩnh vực kiểm toán độc lập, kiểm toán Nhà nước và kiểm toán nội bộ để có thể tổ chức, thiết kế, điều hành, thực hiện, giám sát và đánh giá công việc kiểm toán.

M2: Trang bị cho sinh viên kiến thức về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, trình độ lý luận chính trị, kiến thức giáo dục quốc phòng an ninh toàn diện

M3: Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.

M4: Rèn luyện sinh viên có tác phong chuyên nghiệp, có kỹ năng giao tiếp kỹ năng học tập suốt đời, có kỹ năng nghiên cứu khoa học.

M5: Rèn luyện sinh viên có tư cách đạo đức, ý thức công dân, sức khỏe tốt, có ý thức tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm xã hội.

M6: Đào tạo sinh viên có tư duy độc lập có năng lực nghiên cứu tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu công việc, có khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc.

M7: Rèn luyện sinh viên có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có kỹ năng tổng hợp, tư duy, phân tích và vận dụng sáng tạo trong công việc. Có kỹ năng phê phán, phản biện, đánh giá kết quả làm việc của bản thân và nhóm.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

1. Kiến thức

** Kiến thức chung:*

C1: Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật.

C2: Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu công việc.

** Kiến thức chuyên môn*

C3: Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức thực tế sâu, rộng trong lĩnh vực kiểm toán để có thể giải quyết các công việc phức tạp; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực kiểm toán để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn;

C4: Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong hoạt động kiểm toán tại đơn vị. Đồng thời có kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành các hoạt động kiểm toán.

C5: Có kiến thức quản lý, điều hành liên quan đến lĩnh vực kiểm toán.

2. Kỹ năng

** Kỹ năng chung*

C6: Có kỹ năng dẫn dắt khởi nghiệp tạo việc làm cho mình và cho người khác.

C7: Có kỹ năng phản biện, phê phán và thay thế các phương án, phương pháp, quy trình và các nội dung khác trong thực hành kiểm toán trong môi trường thay đổi.

C8: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt nam để sử dụng trong việc nghiên cứu tài liệu, giao tiếp với người nước ngoài và các trường hợp phát sinh liên quan đến việc sử dụng ngoại ngữ trong công việc.

** Kỹ năng chuyên môn*

C9: Có kỹ năng cần thiết để giải quyết các công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành kiểm toán trong những bối cảnh khác nhau

như kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực kiểm toán; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền.

C10: Có kỹ năng làm việc nhóm kiểm toán, đánh giá chất lượng công việc kiểm toán sau khi hoàn thành và hiệu quả làm việc của các thành viên trong nhóm kiểm toán.

C11: Có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc chuyển tải phổ biến kiến thức kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ kiểm toán cụ thể hoặc các nhiệm vụ kiểm toán phức tạp hơn.

3. Thái độ

Có tinh thần thái độ yêu nước, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, sẵn sàng đấu tranh ủng hộ, bảo vệ quan điểm khoa học chân chính, đam mê tìm hiểu, khám phá về ngành kiểm toán.

4. Năng tự chủ và tự chịu trách nhiệm

C12: Có năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm kiểm toán trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm kiểm toán, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

C13: Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ kiểm toán xác định.

C14: Có năng lực tự định hướng, có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.

C15: Có năng lực lập kế hoạch, điều phối quản lý các nguồn lực kiểm toán trong quá trình tổ chức thực hiện kiểm toán. đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động kiểm toán trong doanh nghiệp.

5. Tiếng Anh: Đạt trình độ bậc 3/6 theo Khung NLNN 6 bậc dành cho Việt Nam.

6. Công nghệ thông tin: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành của Bộ Thông tin – Truyền thông.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên tốt nghiệp ngành kiểm toán có khả năng làm việc tại các vị trí việc làm sau:

Kiểm toán viên trong Cơ quan Kiểm toán Nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập trong và ngoài nước; kiểm toán viên nội bộ trong các ngân hàng thương mại, tập đoàn kinh tế, công ty niêm yết hay các đơn vị hành chính sự nghiệp. Cán bộ trong cơ

quan thanh tra, cơ quan thuế, kho bạc nhà nước.

Cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kiểm toán hay kế toán tại các Trường, Học viện, Viện hay Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kiểm toán, kế toán.

Cán bộ kế toán, tài chính và thuế trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các ngân hàng thương mại, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ.

Khi được trang bị chứng chỉ nghề nghiệp, cử nhân ngành Kiểm toán có thể tự tạo lập công ty dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn tài chính để phát triển các cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Được trang bị kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

6.1. Chương trình đào tạo trong nước

1. Trường đại học Kinh tế quốc dân, Chương trình đào tạo ngành kiểm toán (2017).
2. Trường đại học Thương Mại, Chương trình đào tạo ngành kiểm toán (2019)
3. Học viện tài chính, chương trình đào tạo ngành kiểm toán (2018)
4. Đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh, chương trình đào tạo ngành kiểm toán (2018)
5. Đại học kinh tế Đà Nẵng, chương trình đào tạo ngành kiểm toán (2018)

6.2. Chương trình đào tạo nước ngoài

1. Trường đại học Sydney, Úc, Chương trình đào tạo đại học kiểm toán (2018)
2. Trường đại học London, Anh Quốc, Chương trình đào tạo cử nhân kiểm toán (2017).

P. TRƯỞNG KHOA

Lê Quang Hiếu

